

THÔNG TIN VỀ LUẬN VĂN THẠC SĨ

1. Họ và tên học viên: Lê Thị Vinh
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 16/03/1983.
4. Nơi sinh: Hải Dương
5. Quyết định công nhận học viên số:....., ngày.....tháng..... năm.....
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo: không
7. Tên đề tài luận văn: “*Nghiên cứu phân loại mức độ ô nhiễm nước thải một số cụm công nghiệp ở thành phố Hải Phòng và đề xuất giải pháp giảm thiểu*”
8. Chuyên ngành: Khoa học môi trường
9. Mã số: 60 85 02.
10. Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Quang Trung– Công tác tại Viện Công nghệ Môi trường – Viện Khoa học Công nghệ Việt nam.
11. Tóm tắt các kết quả của luận văn:

Qua quá trình khảo sát hiện trạng, nghiên cứu tài liệu nhằm đánh giá phân loại nước thải một số KCN trên địa bàn thành phố Hải Phòng, luận văn đã đạt được một số kết quả sau:

** Kết quả điều tra hiện trạng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại 05 KCN có quy mô lớn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

- Có 3/5 KCN đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung, 5/5 KCN có mạng lưới thoát nước riêng (tách riêng nước thải và nước mưa). Phương pháp xử lý nước thải công nghiệp chủ yếu được áp dụng hiện nay là phương pháp xử lý sinh học trong điều kiện nhân tạo (sử dụng bể Aerotank, bể lọc sinh học theo mẻ - SBR).
- Đã thu thập số liệu nước thải đầu ra tại 05 KCN Đình Vũ, Đồ Sơn, Nomura, Tràng Duệ, Nam Cầu Kiền. Có 2/5 KCN (Đình Vũ, Nomura) có các thông số nước thải đầu ra đáp ứng cột B – QCVN 40:2011. Đối với các KCN còn lại như KCN Đồ Sơn (tổng lưu lượng xả thải 1,200 m³/ng.đêm, 4/6 thông số cơ bản vượt quy chuẩn cho phép); KCN Nam Cầu Kiền (tổng lưu lượng xả thải 500 m³/ng.đêm, 5/6 thông số cơ bản vượt quy chuẩn cho phép); KCN Tràng Duệ (tổng lưu lượng xả thải 2,100 m³/ng.đêm, 4/6 thông số cơ bản vượt quy chuẩn cho phép).

** Kết quả đánh giá phân loại mức độ ô nhiễm nước thải một số doanh nghiệp trong các KCN.*

- Lựa chọn 10 doanh nghiệp/ 37 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn 3 KCN Đồ Sơn, Tràng Duệ, Nam Cầu Kiền để lấy mẫu phân tích các thông số ô nhiễm nước thải và tiến hành đối chiếu với Quy chuẩn kỹ thuật môi trường tương ứng và Phân loại mức độ ô nhiễm nước thải của các doanh nghiệp này theo Thông tư 04/2012/TT-BTNMT
- Kết quả phân tích cho thấy các doanh nghiệp trên đều xếp vào diện cơ sở gây ô nhiễm môi trường về mặt nước thải, do doanh nghiệp mới hoạt động, quy mô nhỏ, thải lượng ít nên chưa đủ để xếp hạng từng doanh nghiệp ở mức cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
- Xét về mặt tổng quan, 02 KCN Tràng Duệ và Nam Cầu Kiền có tổng lượng nước thải từ các doanh nghiệp nêu trên được xếp loại cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nên cần thiết phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Các giải pháp giảm thiểu đề xuất tập trung vào phân tích đối với KCN Nam Cầu Kiền.

** Đề xuất giải pháp giảm thiểu ô nhiễm tại KCN Nam Cầu Kiền trên cơ sở các tiêu chí về quản lý, công nghệ và vận hành bảo dưỡng*

- Đã đề xuất giải pháp về mặt quản lý môi trường đối với KCN Nam Cầu Kiền: thành lập Công ty/ Ban quản lý KCN trong đó có phân cấp nhiệm vụ rõ ràng, điều chỉnh quy hoạch KCN thành KCN chuyên hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đóng tàu, lắp ráp máy – cơ khí, đề xuất xây dựng công trình xử lý sơ bộ tại từng doanh nghiệp và xử lý nước thải tập trung toàn KCN.
- Đã đề xuất giải pháp về mặt công nghệ đối với KCN Nam Cầu Kiền:
 - Giải pháp xử lý sơ bộ nước thải tại từng doanh nghiệp: đề xuất công trình xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất cho 3 lĩnh vực điển hình tại KCN Nam Cầu Kiền (đóng tàu, sản xuất giấy – bột giấy, cán thép).
 - Giải pháp xử lý nước thải tập trung KCN Nam Cầu Kiền: tính toán sơ bộ lưu lượng, lập chỉ tiêu nước thải đầu vào khu xử lý tập trung, đề

xuất dây chuyền công nghệ phù hợp trên cơ sở tham khảo một số dây chuyền công nghệ làm việc hiệu quả tại các KCN khác.

- Đã đề xuất giải pháp về mặt vận hành bảo dưỡng đối với doanh nghiệp hoạt động trong KCN và bộ máy quản lý chung tại KCN xét trên phương diện quản lý và xử lý nước thải.

12. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn(*nếu có*):

13. Những hướng nghiên cứu tiếp theo: Không

14. Các công trình đã công bố có liên quan đến luận văn: Không

Ngày 25 tháng 05 năm 2013.

Học viên

Lê Thị Vinh